

Soạn bài Thực hành Tiếng Việt trang 27 (Chân Trời Sáng Tạo)

Câu 1 (trang 27 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Trả lời:

- Từ đơn: *chú, bé, một, cái, bỗng, một, mình, cao, hơn, trượng, võ, vào, ngựa, hí, dài, máy, tiếng, mặc, cầm, roi, nhảy lên.*
- Từ phức: *vùng dậy, vươn vai, biến thành, tráng sĩ, oai phong, lẫm liệt, bước lên, mộng ngựa, vang dội, áo giáp, mình ngựa.*

Câu 2 (trang 27 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Trả lời:

- Từ ghép: *dự thi, nhanh tay, giần sàng, bắt đầu, nôi com, cành cong, cánh cung, dây lưng.*
- Từ láy: *nho nhỏ, khéo léo.*

Câu 3 (trang 28 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Trả lời:

Tạo ra từ ghép:

- Ngựa vằn
- Sắt thép
- Thi tài
- Áo vải

Nghĩa của các từ ghép tạo ra ở trên đều có phạm vi hẹp hơn so với nghĩa của tiếng gốc.

Câu 4 (trang 28 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Trả lời:

- Tạo ra từ láy:

- a. **Nhỏ** nhắn
- b. **Khỏe** khoắn
- c. **Óng** ả
- d. **Đẻo** dai

- Nghĩa của từ ghép tạo ra có phạm vi:

- a. *Nhỏ nhắn* giảm nghĩa so với *nhỏ*.
- b. *Khỏe khoắn* tăng nghĩa so với *khỏe*.
- c. *Óng ả* tăng nghĩa so với *óng*.
- d. *Đẻo dai* tăng nghĩa so với *đẻo*.

Câu 5 (trang 28 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Trả lời:

Từ “thoăn thoắt” giúp người đọc hình dung thao tác của người dự thi rõ hơn từ "nhanh chóng". Vì “thoăn thoắt” là từ láy miêu tả rất rõ nét sự khéo léo và tốc độ cực nhanh nên không thể thay thế bằng từ khác được.

Câu 6 (trang 28 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Trả lời:

Nếu dùng từ “khéo” bằng từ “khéo léo” thì độ khéo của người dự thi sẽ giảm xuống. Vì từ “khéo léo” là từ láy miêu tả rất rõ nét sự khéo léo, có nghĩa tăng hơn so với từ “khéo”.

Câu 7 (trang 28 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Trả lời:

- 1 – c: **Chết như rạ:** Chết rất nhiều.
- 2 – đ: **Mẹ tròn con vuông:** Việc sinh nở thuận lợi, tốt đẹp.
- 3 – d: **Cầu được ước thấy:** Điều mong ước trở thành hiện thực.
- 4 – b: **Oán nặng thù sâu:** Lòng oán giận và hận thù với ai đó rất sâu nặng.

5 – a: **Nhanh như cắt:** Nhận xét ai làm gì rất nhanh.

Câu 8 (trang 28 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Trả lời:

Nghĩa quân Lam Sơn với sự đồng sức đồng lòng đã giành chiến thắng vẻ vang ở Chi Lăng khiến quân giặc **chết như rạ**.

Câu 9 (trang 28 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Trả lời:

Từ các tiếng đã cho, em tìm các thành ngữ chứa các tiếng đó.

Lời giải chi tiết:

- a. **Nước** mận đồng chua
- b. **Mật** ngọt chết ruồi
- c. **Ngựa** quen đường cũ
- d. **Nhật** như nước ốc

Viết ngắn

Câu hỏi (trang 29 SGK Ngữ văn 6 tập 1)

Viết một đoạn văn có sử dụng thành ngữ thể hiện cảm nhận của em về lịch sử đất nước sau khi đọc các văn bản *Thánh Gióng*, *Sự tích Hồ Gươm*.

Trả lời:

Lịch sử quốc gia dân tộc Việt Nam từ khi ra đời tới nay là lịch sử dựng nước và giữ nước gắn bó với nhau. Đó là một truyền thống vẻ vang, xiết bao tự hào của chúng em khi được học lại những trang sử oai hùng có trong các văn bản *Thánh Gióng*, *Sự tích Hồ Gươm*. Tinh thần yêu nước là một nét đặc sắc trong văn hóa lâu đời của nước ta, nó được thể hiện từ xưa đến nay và đi sâu vào từng hành động, ý nghĩ của mỗi con người. Thành Gióng nhiều năm không biết nói biết cười nhưng bỗng dưng **lớn nhanh như thổi** khi nghe tiếng rao cần người giúp nước. Sự tích Hồ Gươm tái hiện lại sự đoàn kết, đồng lòng **trước sau như một** của nhân dân và nghĩa quân ta trong thời kỳ chống giặc Minh. Tất cả đã thể hiện tinh thần yêu nước nồng nàn của cha ông ta và góp phần quan trọng trong công cuộc dựng nước và giữ nước. Từ đó khiến em thêm yêu, thêm tự hào và biết ơn sâu sắc đối với các cha ông, đối với Tổ quốc mình.

Chú thích:

Thành ngữ là những phần được in đậm.